TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày: 17-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Bà Trần Thị Phượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1985 tại xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ sửa CHa điện tử; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tự, sinh năm 1944 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1952; có vợ là Phạm Thị Dung, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17-01-2019 đến ngày 25-01-2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh"; (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn CH, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

2. Bà Đặng Thị T, sinh năm 1952; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (có mặt).

4. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 9, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định; (vắng mặt).

5. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ 7, khu 2, phường HT, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13-12-2018, Nguyễn Văn B gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở tỉnh Quảng Ninh 26 hộp pháo dàn loại 36 ống với giá 10.500.000đ. Khoảng 12 giờ ngày 15-12-2018, B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-252.84 chở số pháo trên về cất giấu tại gian buồng nhà anh Nguyễn Văn T1. Đến tối cùng ngày, B đến nhà anh Nguyễn Văn CH chơi. Trong quá trình nói chuyện, B nói cho CH pháo để chơi tết, CH đồng ý. B về nhà lấy rồi đưa cho CH 08 hộp pháo dàn loại 36 ống đựng trong thùng bìa cát tông, số còn lại B tiếp tục cất giấu tại gian buồng nhà anh T1 mục đích để sử dụng trong dịp tết nguyên đán Kỷ Hợi. Khoảng 7 giờ ngày 21-12-2018, CH đem bán cho Phạm Văn Tùy ở xóm 8, xã Hải Trung 01 hộp pháo, sau đó Tùy đem bán cho Nguyễn Văn Nam ở xóm 9, xã Hải Phúc thì bị Cơ quan điều tra thu giữ. Tiến hành khám xét tại nhà Nguyễn Văn CH, thu giữ 07 hộp pháo dàn loại 36 ống; khám xét tại nhà anh Nguyễn Văn T1, thu giữ 18 hộp pháo đựng trong thùng bìa cát tông, kích thước (60x40x30)cm. Ngày 17-01-2019, Nguyễn Văn B đến cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận về hành vi tàng trữ pháo nổ tại nhà anh Nguyễn Văn T1 của mình.

Tại bản kết luận giám định số 1165/KTHS ngày 23-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: 18 hộp pháo thu giữ tại nhà Nguyễn Văn T1 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 25,030kg; 07 hộp pháo thu giữ tại nhà Nguyễn Văn CH là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 9,859kg; 01 hộp pháo thu giữ của Nguyễn Văn Nam là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 1,486kg. Tổng khối lượng 26 hộp pháo là 36,375kg.

Cáo trạng số 27/CT-VKSHH ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Tàng trữ hàng cấm" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 09 đến 12 tháng tù; tịch thu tiêu hủy số pháo nổ hoàn trả sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản khám xét, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Ngày 13-12-2018, Nguyễn Văn B mua của một người đàn ông không quen biết ở tỉnh Quảng Ninh 26 hộp pháo dàn loại 36 ống có tổng khối lượng 36,375kg với giá 10.500.000đ. Sau đó, B mang về cất giấu tại nhà anh Nguyễn Văn T1 ở xóm 9, xã Hải Trung, huyện Hải Hậu mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu thành tội "Tàng trữ hàng cấm" mà tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội tàng trữ hàng cấm mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước trong quản lý, sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm, mà cụ thể ở đây là pháo nổ, mà còn làm ảnh hưởng trật tự trị an xã hội, gây tâm lý

Hng mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, sau khi bị Cơ quan điều tra phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình nên bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Nguyễn Văn B có nghề nghiệp nhưng công việc và thu nhập không ổn định nên xét không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số pháo nổ Cơ quan điều tra đã thu giữ, được hoàn trả lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 25,303kg: Xét số pháo nổ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14C- 252.87, qua điều tra xác minh là xe của chị Nguyễn Thị H, chị H không biết B sử dụng vào việc vi phạm pháp luật nên Cơ quan điều tra không tạm giữ chiếc xe trên là phù hợp.

[8] Xét việc Nguyễn Văn B cất giấu pháo nổ tại nhà anh T1, anh T1 làm việc tại Quảng Ninh nên đã giao chìa khóa nhà cho bà T trông coi. Việc B mang số pháo trên về nhà cất giấu, bà T và anh T1 không biết nên không có căn cứ xử lý bà T, anh T1 là phù hợp.

[9] Đối với người đàn ông bán pháo cho B ở ngoài Quảng Ninh, do B không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[10] Đối với hành vi của Nguyễn Văn CH: Tại bản án số 04/2019/HS-ST ngày 24-01-2019, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã xét xử, tuyên phạt Nguyễn Văn CH 06 tháng tù về tội ”Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[11] Đối với Phạm Văn Tùy, Nguyễn Văn CH có hành vi mua bán; Nguyễn Văn Nam có hành vi vận chuyển trái phép pháo nổ: Xét thấy các hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện xử phạt hành chính là phù hợp.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù nhưng được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ trước. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ hoàn trả sau giám định.

(Vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-3-2019 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Trung: 01 bản;
- THAHS: 3 bản;
- Sở tư pháp: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Văn Ái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Trung: 01 bản;
- THAHS: 3 bản;
- Sở tư pháp: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Văn Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Trung: 01 bản;
- THAHS: 3 bản;
- Sở tư pháp: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Văn Ái